

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 47/2018/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 02 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2018/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983

Bị đơn: Anh Lê Hồng N, sinh năm 1975

Đều ở địa chỉ: Thôn T, xã N N, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Hồng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Hải P, sinh ngày 28/08/2012 cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được cuộc sống.

Giao cho anh Lê Hồng N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Phương A, sinh ngày 02/11/2006 cho đến khi cháu Phương A đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được cuộc sống.

Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Hồng N có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung. Không ai được cản trở chị L, anh N thực hiện quyền này. Khi cần các bên có quyền thay đổi việc nuôi con.

2.2. Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền cho con: chị Nguyễn Thị L và anh Lê Hồng N không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

2.3. Về tài sản chung; công nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Hồng N tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền trên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình theo biên lai thu số AA/2016/0000861 ngày 18/01/2018. Trả lại cho chị L 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP Ninh Bình;
- Chi cục THADSTP NB
- Các đương sự;
- UBND xã NN.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Thị Tuyết